

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày 19 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Lưu Thị Hồng Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Sơn H, sinh ngày 17 tháng 5 năm 1991; tại thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Khóm W, Phường E, thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn K, sinh năm 1958 (sống) và bà Sơn Thị D, sinh năm 1958 (sống); bị cáo có vợ là bà Triệu Thị N, sinh năm 1994 và có hai người con lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2022; anh, chị em ruột có 07 người lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1996, bị cáo là con thứ; tiền án: 01 tiền án ngày 28/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 10 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 17/12/2019 và chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (Bị cáo đang bị tạm giam tại Công an huyện T, tỉnh Bạc Liêu của vụ án khác). (bị cáo có mặt)

2. Trần H1, sinh năm 1981; tại thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Khóm Y, Phường E, thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H2, sinh năm 1954 (sống) và bà Thạch Thị B, sinh năm 1951 (sống); bị cáo chưa có vợ; anh, chị em ruột có 01 người là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp U, xã O, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08/6/2022, bị cáo Sơn H điều khiển xe mô tô, dáng Wave, màu sơn: Đỏ-đen, bị can không nhớ biển số xe (chiếc xe này hiện nay Sơn H đã bán) đến quán cà phê ở Khóm Z, Phường E, thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng để gặp bị cáo Trần H1 và cùng uống cà phê. Do không có tiền tiêu xài nên trong lúc uống cà phê Sơn H rủ Trần H1 đi trộm cắp tài sản thì Trần H1 đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Sơn H mới điều khiển xe mô tô hiệu Wave chở Trần H1 ngồi phía sau, đi từ quán cà phê nói trên về bụi lùm ở gần nhà của Sơn H để lấy 01 cây kim cộng lực, bằng sắt, màu xanh (của Sơn H giấu sẵn trong bụi lùm) rồi đưa cho Trần H1 cầm. Sau đó, Sơn H tiếp tục điều khiển xe chở Trần H1 đi từ thị xã Q qua địa bàn huyện P để tìm nhà người dân không ai trông coi để vào lấy trộm tài sản.

Đến khoảng hơn 01 giờ ngày 09/6/2022, khi Sơn H và Trần H1 đi trên đường lộ đal thuộc xã O, huyện P thì phát hiện nhà của bà Nguyễn Thị T, có bốp ổ khóa ngoài không người trông coi nên Sơn H và Trần H1 dừng xe lại. Sơn H kêu Trần H1 quay đầu xe sẵn đợi và ở ngoài canh đường, còn Sơn H thì cầm kim cộng lực để vào cắt ổ khóa cửa nhà. Sau khi cắt ổ khóa cửa thì Sơn H mới đi vào bên trong nhà để tìm tài sản lấy trộm, Sơn H lục lọi nhiều nơi trong nhà để tìm tài sản thì phát hiện và lấy trộm được 01 (một) cái điện thoại Samsung Galaxy A7, màu đen nên Sơn H bỏ túi quần. Sau đó, Sơn H tiếp tục lục tủ gỗ có gắn kính ở trong nhà sau nhưng không thấy tài sản gì để lấy trộm, Sơn H mới đi ra nhà trước thì thấy có 01 cái Tivi loại màn hình Led, kích thước 49 inch, nhãn hiệu: Samsung, màu đen để trên bàn nhà trước nên Sơn H lấy trộm Tivi này rồi ôm đem ra theo đường cửa nhà sau để đến chỗ Trần H1 đang đậu xe đợi trước đó. Sơn H để cái Tivi lên phía ba ga trước xe và điều khiển xe chở Trần H1 về nhà Sơn H ở Khóm W, Phường E, thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng, trên đường về do đường có nhiều ổ gà nên cái Tivi bị sóc bể màn hình 01 lỗ. Khi đến nhà thấy cái Tivi bị bể màn hình nên Sơn H mới giấu cái Tivi vừa trộm được ở ngoài lùm cây, cách nhà khoảng 03 km. Sau khi cất dấu cái Tivi xong thì Sơn H điều khiển xe chở Trần H1 về nhà, rồi Sơn H cũng đi về nhà

ngủ. Đến sáng hôm sau, Sơn H thấy cái Tivi bị bể màn hình sợ bán không được tiền nhiều nên Sơn H tìm chỗ sửa Tivi, nhưng khi hỏi và biết giá sửa trên 4.000.000 đồng, thì Sơn H không đem đi sửa, đến ngày hôm sau thì có người mua Tivi và tủ lạnh cũ chạy xe rao ngoài đường (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) nên Sơn H kêu lại rồi đem cái Tivi bán được số tiền 500.000 đồng, sau khi bán xong thì Sơn H dùng số tiền này tiêu sài cá nhân hết. Đối với cái điện thoại thì khi về nhà kiểm tra phát hiện bị hư không sử dụng được nên Sơn H cũng đã bỏ mất không xác định được vị trí.

Đến khoảng 23 giờ ngày 16/9/2022, do không có tiền tiêu xài nên Sơn H tiếp tục đem theo cây kim cộng lực, bằng sắt, màu xanh, một mình điều khiển xe mô tô biển số 83P4-257.52 (xe của Liêu Q1 là anh rể của Sơn H) đi từ nhà của Sơn H ở khóm W, Phường E, thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng đến các tuyến đường khu vực thị xã Q, tỉnh Sóc Trăng để tìm tài sản lấy trộm, nhưng không phát hiện nhà nào để sơ hở tài sản. Sau đó, Sơn H điều khiển xe đi qua địa bàn huyện P, tỉnh Sóc Trăng, khi đến khu vực xã Gia Hòa 2, huyện P thì Sơn H phát hiện nhà của ông Thạch Kim Hưng tắt đèn, nên Sơn H dừng xe và đậu xe ngoài lộ đtal rồi đi bộ vào nhà ông Thạch Kim Hưng để tìm tài sản lấy trộm, khi đến cửa nhà trước thì Sơn H thấy cửa nhà ông Thạch Kim Hưng đóng nên Sơn H đi vòng vào cửa nhà sau, ra đến cửa sau thấy cửa đóng nhưng không có khóa, nên Sơn H dùng tay đẩy cửa vào để mở cửa nhà nhưng chưa kịp vào trong tìm tài sản trộm thì bị ông Thạch Kim Hưng phát hiện và bắt giữ.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Sơn H và Trần H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 16/01/2023, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện P, kết luận: Giá trị còn lại của 01 (một) tivi, nhãn hiệu: Samsung, model: UA49 5500, kích thước 49 inch, màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm mất trộm là 3.800.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: Samsung Galaxy A7, màu đen, đã qua sử dụng, tại thời điểm mất trộm là 2.400.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra thu giữ, qua điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu gồm: Trả lại cho ông Liêu Q1 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83P4-257.52, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: Trắng-đen-bạc, số máy: JA39E1114388, số khung: RLHJA391XKY253653, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động. Chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P quản lý 01 (một) cây kim cộng lực, bằng sắt, màu xanh, dài 40 cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng đối với tài sản mà Sơn H và Trần H1 lấy trộm không thu hồi được, hiện tại Sơn H và Trần H1 đã bồi thường cho bị hại xong, bị hại không có yêu cầu khác.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSMX ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Sơn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Trần H1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Sơn H và Trần H1 cùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Sơn H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần H1 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kim cộng lực, bằng sắt, màu xanh, dài 40 cm, đã qua sử dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.
- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Sơn H và Trần H1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; không có ý kiến tranh luận; nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan

Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[2] Bị hại Nguyễn Thị Thuỷ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng. Xét thấy, bị hại Thuỷ đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt tại phiên không gây trở ngại và ảnh hưởng cho việc xét xử, các bị cáo đã bồi thường xong theo yêu cầu của bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường khác, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[III] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà các bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Sơn H rủ bị cáo Trần H1 đi trộm cắp tài sản của người khác, đến khoảng hơn 01 giờ ngày 09/6/2022 bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 đến ấp U, xã O, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo lợi dụng đêm khuya, nhà của bị hại Nguyễn Thị T khóa ngoài không người trông coi, nên bị cáo Sơn H kêu bị cáo Trần H1 quay đầu xe sẵn đợi và ở ngoài canh đường, còn bị cáo Sơn H lén lúc vào cắt ổ khóa cửa nhà và đột nhập vào bên trong nhà bị hại Nguyễn Thị T để trộm cắp tài sản và lấy cắp của bị hại 01 Tivi và 01 điện thoại di động hiệu Samsung có tổng giá trị qua định giá là 6.200.000đồng.

[3] Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền chiếm hữu, sở hữu hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, người nào có hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Mặc dù, bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật, lười biếng lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên khoảng hơn 01 giờ ngày 09/6/2022 các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Nguyễn Thị Thuỷ, tài sản các bị cáo chiếm đoạt được là 01 Tivi và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có giá trị là 6.200.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên các bị cáo có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Khi phạm tội bị cáo Trần H1 không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết định khung tăng nặng nên hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, hình phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đối với bị cáo Sơn H, trước khi phạm tội lần này đã bị kết án, tại Bản án số 19/2013/HS-ST ngày 28/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Sóc Trăng xử phạt bị cáo Hoàng 10 năm tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm a và e Khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2019, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), thuộc tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên lần phạm tội này bị cáo Sơn H phải chịu trách nhiệm hình sự, hình phạt theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Do đó, tại Cáo trạng số 29/CT-VKSMX ngày 03 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Sơn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Trần H1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[8] Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được luật hình bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn và gây tâm lý hoang mang cho người dân. Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 đều có nhân thân xấu, cả hai bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, cướp tài sản, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, sửa đổi bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, nên đối với các bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 cần phải bị xử phạt nghiêm để cho các bị cáo thấy tính nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, loại tội phạm “Trộm cắp tài sản” có chiều hướng tăng, nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để các bị cáo chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, để các bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã.

[9] Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Trong đó: Bị cáo Sơn H là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo và trực tiếp dùng xe chở bị cáo Trần H1, bị cáo Sơn H trực tiếp đi vào trộm cắp và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Trần H1 là đồng phạm tích cực, đi cùng

bị Sơn H để canh đường, cùng bị bị cáo Sơn H chở tài sản trộm cắp được về để bán. Do đó, xét về tính chất vai trò của các bị cáo trong vụ án thì bị cáo Sơn H nguy hiểm hơn, nên cần xử lý bị cáo Sơn H nghiêm hơn bị cáo Trần H1 là hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy các bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 là người dân tộc Khmer, trình độ học văn thấp, các bị cáo vẫn nhận biết được người nào có hành vi trái pháp luật chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nên về hiểu biết pháp luật các bị cáo không hạn chế; các bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên đề áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên và giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây kim cộng lực, bằng sắt, màu xanh, dài 40 cm, đã qua sử dụng, đây là công cụ thực hiện việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 đã khắc phục thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

[14] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a,c khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Kiểm sát viên đề nghị mức xử phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 cùng phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn H.

+ Xử phạt: Bị cáo Sơn H 03 (ba) năm tù.

+ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần H1.

+ Xử phạt: Bị cáo Trần H1 01 (một) năm tù.

+ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kim cộng lực, bằng sắt, màu xanh, dài 40 cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 20213).

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 đã khắc phục thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Sơn H và bị cáo Trần H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện P;
- THA huyện P;
- CQ CSĐT-CA huyện P;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hùng Nôi